

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH THUẬN

Số: 1223 /QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bình Thuận, ngày 19 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Công bố danh mục 02 nhóm thủ tục hành chính liên thông điện tử:
Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho
trẻ em dưới 6 tuổi; đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú,
giải quyết mai táng phí, tử tuất**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 296/QĐ-VPCP ngày 12/6/2024 của Văn phòng Chính phủ công bố 02 nhóm thủ tục hành chính liên thông điện tử: Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi; đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, giải quyết mai táng phí, tử tuất;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng UBND tỉnh tại Tờ trình số 3131/TTr-VP ngày 18/6/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục 02 nhóm thủ tục hành chính liên thông điện tử: Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi; đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, giải quyết mai táng phí, tử tuất trên địa bàn tỉnh Bình Thuận (*chi tiết tại phụ lục đính kèm*).

Điều 2. Giao nhiệm vụ:

1. Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Y tế, Công an tỉnh, Bảo hiểm xã hội tỉnh, UBND cấp huyện, cấp xã tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết

02 nhóm thủ tục hành chính liên thông điện tử trong thời hạn chậm nhất là 07 ngày làm việc kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

2. Văn phòng UBND tỉnh thực hiện công khai 02 nhóm thủ tục hành chính liên thông điện tử tại cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính đảm bảo đúng thời gian quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Giám đốc Sở Y tế, Giám đốc Công an tỉnh, Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh, chủ tịch UBND cấp huyện, chủ tịch UBND cấp xã và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục Kiểm soát TTHC (VPCP);
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Trung tâm HCC tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- UBND các xã, phường, thị trấn;
- Lưu: VT, NCKSTTHC Lam.

CHỦ TỊCH

Hoàn Anh Dũng

DANH MỤC

02 NHÓM THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LIÊN THÔNG ĐIỆN TỬ: ĐĂNG KÝ KHAI SINH, ĐĂNG KÝ THƯỜNG TRÚ, CẤP THẺ BẢO HIỂM Y TẾ CHO TRẺ EM DƯỚI 6 TUỔI; ĐĂNG KÝ KHAI TỬ, XÓA ĐĂNG KÝ THƯỜNG TRÚ, GIẢI QUYẾT MAI TÁNG PHÍ, TỬ TUẤT TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH THUẬN

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1223 /QĐ-UBND ngày 19 tháng 6 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận)

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
NHÓM THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LIÊN THÔNG CẤP XÃ, CẤP HUYỆN						
1	2.002621	Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi	<p>- 03 ngày làm việc kể từ khi các cơ quan có thẩm quyền giải quyết nhận đầy đủ hồ sơ theo quy định, trường hợp phải xác minh thì không quá 05 ngày làm việc.</p> <p>- Nếu tiếp nhận hồ sơ sau 15 giờ thì thời gian được tính bắt đầu từ ngày làm việc tiếp theo.</p>	Người có yêu cầu truy cập vào Cổng dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn hoặc trên ứng dụng VNeID.	Lệ phí: Đăng ký khai sinh đúng hạn là miễn lệ phí. Đăng ký khai sinh không đúng hạn là: 8.000đ	<ul style="list-style-type: none">- Luật người cao tuổi ngày 23/11/2009;- Luật người khuyết tật ngày 17/6/2010;- Luật Hộ tịch năm 2014;- Luật Bảo hiểm xã hội ngày 20/11/2014;- Luật bảo hiểm y tế ngày 14/11/2008;- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội ngày 20/11/2014;- Luật trẻ em ngày 05/4/2016;- Luật cư trú ngày 13/11/2020;- Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng ngày 09/12/2020;- Nghị định số 63/2024/NĐ-CP ngày 10/6/2024 của Chính phủ;- Nghị quyết số 23/2017/NQ-HĐND ngày 17/7/2017 của

						HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 22/2023/NQ-HĐND ngày 07/12/2023 của HĐND tỉnh.
NHÓM THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LIÊN THÔNG CẤP XÃ, HUYỆN, TỈNH						
1	2.002622	Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, giải quyết mai táng phí, tử tuất	<p>- Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, giải quyết trợ cấp mai táng, tử tuất đối với nhóm Người có công: không quá 18 ngày làm việc.</p> <p>- Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, giải quyết hỗ trợ chi phí mai táng đối với nhóm đối tượng Bảo trợ xã hội: không quá 06 ngày làm việc.</p> <p>Đối với trường hợp đối tượng là người từ đủ 80 tuổi trở lên đang hưởng trợ cấp tuất hằng tháng: Không quá 11 ngày làm việc.</p> <p>- Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, trợ cấp mai táng, trợ cấp tử tuất đối với đối tượng do ngành Bảo</p>	Người có yêu cầu truy cập vào Cổng dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn hoặc trên ứng dụng VNeID.	<p>- Đăng ký khai tử đúng hạn là miễn lệ phí.</p> <p>- Đăng ký khai tử không đúng hạn là: 8.000đ</p>	<p>- Luật người cao tuổi ngày 23/11/2009;</p> <p>- Luật người khuyết tật ngày 17/6/2010;</p> <p>- Luật Hộ tịch năm 2014;</p> <p>- Luật Bảo hiểm xã hội ngày 20/11/2014;</p> <p>- Luật bảo hiểm y tế ngày 14/11/2008;</p> <p>- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội ngày 20/11/2014;</p> <p>- Luật trẻ em ngày 05/4/2016;</p> <p>- Luật cư trú ngày 13/11/2020;</p> <p>- Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng ngày 09/12/2020;</p> <p>- Nghị định số 63/2024/NĐ-CP ngày 10/6/2024 của Chính phủ;</p> <p>- Nghị quyết số 23/2017/NQ-HĐND ngày 17/7/2017 của HĐND tỉnh;</p> <p>- Nghị quyết số 22/2023/NQ-HĐND ngày 07/12/2023 của HĐND tỉnh.</p>

			<p>hiếm xã hội giải quyết: không quá 09 ngày làm việc.</p> <p>Trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ thì thời gian được tính bắt đầu từ ngày làm việc tiếp theo.</p>			
--	--	--	--	--	--	--